|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày soạn** 18/10/2023 | ***Ngày dạy*** | 30/10 | 2/11 | 3/11 |
| Tiết (1) | 2,4 | 3 | 2,4 |
| Lớp | 6E,D | 6C | 6B,A |
| Ngày dạy | 6/11 | 9/11 | 10/11 |
| Tiết (2) | 2,4 | 3 | 2,4 |
| Lớp | 6E,D | 6C | 6B,A |

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ NGUYÊN LÍ TẠO HÌNH**

## **BÀI 5 - TIẾT 9,10:**

**SÁNG TẠO HOẠ TIẾT TRANG TRÍ**

**Môn học/Hoạt động giáo dục: Mĩ thuật**

**Thời gian thực hiện: (2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết một số dạng họa tiết trang trí trong mĩ thuật và đời sống

- Nêu đưgợc đặc điểm của họa tiết trang trí theo nguyên lí cân bằng đối xứng

- Vẽ và thể hiện màu sắc họa tiết theo quy tắc đơn giản

- Hiểu được ý nghĩa của họa tiết trang trí trong đời sống.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu sưu tầm để học tập; nghiêm túc tự giác thực hiện nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Cùng bạn trao đổi, thảo luận, nhận xét, phát triển các nội dung bài học.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nhận ra được vẻ đẹp của sáng tạo hoạ tiết trang trí thông qua việc sử dụng đường nét, màu sắc

+ Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng được ngôn ngữ diễn tả đường nét và màu sắc

+ Năng lực khoa học: Có những hiểu biết về thiên nhiên, màu sắc và cuộc sống gắn liền với cỏ cây, hoa lá, chim thú... theo cảm nhận.

+ Năng lực thể chất: Các kĩ năng thao tác, hoạt động về tranh sử dụng các công cụ vẽ

**- Năng lực mĩ thuật:**

+ Bước đầu biết được sự phong phú của hoa lá, con vật,... trong tự nhiên, trong cuộc sống để đơn giản, cách điệu tạo thành hoạ tiết trang trí ứng dụng được vào sản phẩm bài vẽ.

+ Phân biệt, chọn được một số loại hoa, lá, con vật,... có hình dáng đẹp và cách sử dụng, đường nét trong vẽ tạo hoạ tiết trang trí.

+ Nêu được đặc điểm của hoạ tiết trang trí theo nguyên lí cân bằng đối xứng.

 – Vẽ và thể hiện màu sắc hoạ tiết theo quy tắc đơn giản.

+ Hiểu được ý nghĩa của hoạ tiết trang trí trong đời sống.

**3. Phẩm chất**

- Biết chuẩn bị đồ dùng học tập, tích cực tham gia các hoạt động học tập, sáng tạo.

- Không tự tiện sử dụng hoạ phẩm, ý tưởng, nội dung... của người khác.

- Trung thực trong nhận xét, chia sẻ, thảo luận.

- Yêu thiên nhiên, cỏ cây hoa lá, thích cái đẹp trong cuộc sống.

- Tôn trọng và phát huy, giữ gìn vốn cổ trong mĩ thuật truyền thốn Việt Nam.

- Trân trọng sản phẩm mĩ thuật của bản thân, bạn bè và của người khác.

**\*MỤC TIÊU DÀNH CHO TRẺ KHUYẾT TẬT**

**1. Kiến thức**

- Biết một số dạng họa tiết trang trí trong mĩ thuật và đời sống

- Hiểu được ý nghĩa của họa tiết trang trí trong đời sống.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu sưu tầm để học tập; nghiêm túc tự giác thực hiện nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Cùng bạn trao đổi, thảo luận, nhận xét, phát triển các nội dung bài học.

**- Năng lực mĩ thuật:**

+ Bước đầu biết được sự phong phú của hoa lá, con vật,... trong tự nhiên, trong cuộc sống để đơn giản, cách điệu tạo thành hoạ tiết trang trí ứng dụng được vào sản phẩm bài vẽ.

 – Vẽ và thể hiện màu sắc hoạ tiết theo quy tắc đơn giản.

+ Hiểu được ý nghĩa của hoạ tiết trang trí trong đời sống.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thiên nhiên, cỏ cây hoa lá, thích cái đẹp trong cuộc sống.

- Tôn trọng và phát huy, giữ gìn vốn cổ trong mĩ thuật truyền thốn Việt Nam.

- Trân trọng sản phẩm mĩ thuật của bản thân, bạn bè và của người khác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK Mĩ thuật 6, kế hoạch DH; hình ảnh minh hoạ, giới thiệu về một số hoa lá và cách sử dụng một số loại màu vẽ; một số bài vẽ có nội dung về, hoạ tiết trang trí có ý nghĩa liên hệ thực tế; máy chiếu, hoạ phẩm,..

**2. Đối với học sinh**

- SGK, vở thực hành

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.

- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1 : KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học mới.

**b. Nội dung**: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập**: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d. Tổ chức thực hiện**:

- GV cho HS chơi trò chơi ô chữ : GV đặt câu hỏi và yêu cầu HS trả lời để tìm ra

từ khóa :

∙ Ô số 1 : Tên của một loài quả có vị chua dùng để giải khát ? (5 chữ)

∙ Ô số 2 : Hoa tết đặc trưng ở miền Bắc ? (3 chữ)

∙ Ô số 3 : Một loại hạt đặc sản ở Trùng Khánh, Cao Bằng ? (6 chữ)

∙ Ô số 4 : Loài cây biểu tượng cho làng quê Việt Nam ? (6 chữ)

∙ Ô số 5 : Ở miền Nam quả thường gọi là gì ? (7 chữ)

∙ Ô số 6 : Tên của loại quả trong câu hát « Qủa gì mà chua chua thế... « (3

chữ)

∙ Ô số 7 : Cây gì cùng họ với tre dùng làm nhạc cụ ? (7 chữ)

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi và tìm từ khóa : HỌA TIẾT

Cách 2: Gv cho Hs quan sát bài vẽ trang trí có họa tiết đẹp. Gv yêu cầu học sinh nhận xét bài vẽ đó. Hs nhận xét Gv dẫn dắt vào bài.

*GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mĩ thuật nói riêng, các sản phẩm mĩ thuật được sáng tác với các họa tiết vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắmbắt rõ ràng và cụ thể hơn cách sáng tạo họa tiết, chúng ta cùng tìm hiểu*

**BÀI 5 : SÁNG TẠO HỌA TIẾT TRANG TRÍ.**

**2. HOẠT ĐỘNG 2 : HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**I. KHÁM PHÁ**

**a. Mục tiêu**: HS biết sử dụng các họa tiết để trong trang trí các sản phẩm mĩ thuật

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS tìm hiểu, khám phá trong thiên nhiên bằng việc sử dụng các hình ảnh hoặc video, đặt câu hỏi để gợi ý HS tìm ra đặc điểm, hình dáng hoa, lá,...

**c. Sản phẩm học tập**: trình bày nội dung tìm hiểu của HS theo câu hỏi gợi ý, ý kiến thảo luận của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM DÀNH CHO HS HÒA NHẬP** |
| **\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV tổ chức cho HS tìm hiểu, khám phá trong thiên nhiên bằng việc sử dụng các hình ảnh hoặc video, đặt câu hỏi để gợi ý HS tìm ra đặc điểm, hình dáng hoa, lá,... https://lh5.googleusercontent.com/XSQFK8ldOV25oYh0tHiRwA4u_LrKW7-SqXTP16CGiYSklISuXK7gMG2dnjmrlKTEUeEr0Wf5dJNvHnpd0orV3rOJvyNE-Tsv_RgYzP5xjW2SdDH2MRbbbAU1zO9H_w  https://lh6.googleusercontent.com/7stTrNKNG7Z_aULiBVPIhAAEVOSlOtQlOBvwUPcZGpjf1SUMpErVRpV_-H9B1CwyaGa7OTuQMNS9l8j8oYHM_iFVCGNZyJ8fWU6IImy6oI4erkpIygEUuWGfMJbL5A+ Nhận xét hình ảnh, đường nét.+ Nêu đặc điểm giống và khác nhau giữa các họa tiết.- GV cho HS xem một số hoa văn cổ của Việt Nam để bước đầu hiểu được một phần hoạ tiết truyền thống qua các thời kì. Nhận xét về: đặcđiểm, chất liệu.https://lh4.googleusercontent.com/fCLewOnA-eZSoU4XJxa_VxWf3XxTPFCJoghcTS7HG8ZIeDUkZQjxK7OU6ziLyFpbfGwziHE83JEQVwjvnE2fpUkBoQGNF0tZhW1y3Exi9WaXDKVpb4BpHEv2FTqhxA- GV đưa ra một số hình ảnh khác có hoạ tiết trang trí được sử dụng nhiều và phổ biến để HS có hiểu biết đa dạng. https://lh6.googleusercontent.com/WatzSyoSEi6sRNtAFFVmggG4cjj3uWqa9Yso8OUefE_ZCMVjsaGD9i__CIbty7V17hNepS-yMDVF3Rjz5QGlO6VjVXiP49Q0QsDfRufGUebU_DBcny0QBx-YteQrEQ https://lh3.googleusercontent.com/EXlXqF1tGxvJ1xn8FzC1v_FAkCIKKw17cD7ZdkfNkwYJj0vhFx6vRxJYkTDIhovPJuZd4AWSXy7y7f_CNhAH3nlwAHdq6rGu-VbOb6rRizOTk2ckh96XSulCLyDzmA**\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu, ghi chép  phần tìm hiểu theo các câu hỏi gợi ý.+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.**\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trình bày nội dung đã tìm hiểu. Các HS khác nhận xét, lắng nghe, nhận xét, bổ sung.+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.**\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.+ GV bổ sung thêm | - Thiên nhiên hấp dẫn con người bởi tính vừa độc đáo, vừa phổ biến của các hình cơ bản như: hình tròn của Mặt Trời, hình trụ của thân tre, các đường song song của gân lá tre, hình lục lăng của tổ ong, hình xương cá, hình giọt nước đều rất đẹp, lại rất độc đáo. Đó là những gợi ý để đưa vào hoạ tiết trang trí.- Hoạ tiết trang trí thường được lấy ý tưởng từ thiên nhiên như:cỏ cây, hoa lá, con vật,... sau đó cách điệu để sử dụng làm hoạ tiết.- Phương pháp cách điệu gồm các bước sau:+ Chép mẫu thật để hiểu cấu trúc và các chi tiết chính của mẫu.+ Cách điệu hoạ tiết (cách điệu theo lối tự nhiên, cách điệu theo lối công nghiệ cách điệu theo lối ki hà).+ Tìm mảng và nét đậm, nhạt cho họa tiết. | - Hoạ tiết trang trí thường được lấy ý tưởng từ thiên nhiên như:cỏ cây, hoa lá, con vật,... sau đó cách điệu để sử dụng làm hoạ tiết.+ Cách điệu hoạ tiết (cách điệu theo lối tự nhiên, cách điệu theo lối công nghiệ cách điệu theo lối ki hà). |

**II. SÁNG TẠO**

**a. Mục tiêu**: trình bày được ý tưởng cho bài vẽ tranh, lựa chọn được nội dung phù hợp vẽ các họa tiết trang trí; trưng bày, giới thiệu và nêu được cảm nhận về sản phẩm

**b. Nội dung**: Hướng dẫn HS tìm ý tưởng sáng tạo cho sản phẩm tranh vẽ, tổ chức cho HS thực hành sáng tạo sản phẩm, hướng dẫn trưng bày, chia sẻ và nhận xét về tranh vẽ.

**c. Sản phẩm học tập**: ý tưởng bài vẽ tranh, tranh vẽ về đề tài, thông tin chia sẻ về sản phẩm tranh vẽ, ý kiến trao đổi nhóm, thảo luận, nhận xét

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM DÀNH CHO HS HÒA NHẬP** |
| **\*Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV gợi ý cách tìm ý tưởng:+ Chọn họa tiết+ Lựa chọn hình ảnh hoạt tiết cho bài vẽ+ Tìm cách sắp xếp+ Lựa chọn màu sắc- Hướng dẫn HS thực hành:+ Các bước sáng tạo họa tiết theo nguyên lí đối xứng:https://lh6.googleusercontent.com/djzlv_nZdEpx_yAK1MC_GfS3-IDaZLLMYC9qFzMnYkUAxVj8F_4PvbCPj6U_3K69PujSN5hIws_y_VWACr4PlAadzKDuRIgMKQSkAsGw_DzpbPmpSfs8NtLKhBKeIw+ Các bước sáng tạo họa tiết theo nguyên líkhông đối xứng:https://lh6.googleusercontent.com/BnncF0gOUxPZOC6Tx_i7Ag1ADgk_kCVO8Z-WHDZwKbT4qh2C3p7uPseo6glVXmgqon9EdInlVXLqSd5l5N2blpgwiG-Tmmtlf2oNgrq8T48gy2QuL34cavMAfE-d5g- GV cho HS quan sát một số bài của hs khóa + Em đánh giá như thế nào về bài vẽ trên+ Cảm nhận về bài vẽ của bạn?+ Em thích bài vẽ nào? Vì sao?**\*Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS thực hiện yêu cầu của GV**\*Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV theo dõi HS trả lời- GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.**\*Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức,chuyển sang nội dung mới. | 1. Tìm ý tưởng:+ Chọn họa tiết+ Lựa chọn hình ảnh hoạt tiết cho bài vẽ+ Tìm cách sắp xếp+ Lựa chọn màu sắc2.Thực hành: sáng tạo hoạt tiết theo nguyên lí đối xứng và không đối xứng. | 1. Tìm ý tưởng:+ Chọn họa tiết+ Lựa chọn hình ảnh hoạt tiết cho bài vẽ+ Tìm cách sắp xếp+ Lựa chọn màu sắc2.Thực hành: sáng tạo hoạt tiết theo nguyên lí đối xứng và không đối xứng. |

**3.HOẠT ĐỘNG 3 : LUYỆN TẬP .**

- GV yêu cầu HS thực hành cá nhân, sáng tạo hoạt tiết theo nguyên lí đối xứng và không đối xứng.

- HS thực hiện bài vẽ tranh

- GV theo dõi, hỗ trợ trong quá trình thực hành

-Lấy kết quả đánh giá làm bài kiểm tra giữa kì I

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**

**VẼ TRANG TRÍ: TRANG TRÍ HÌNH CHỮ NHẬT**

**2. Nội dung kiểm tra :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội dung kiến thức | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng ở mức độ thấp | Vận dụng ở mức độ cao | Tổng |
| Sắp xếp bố cục mảng,hình |  | Sắp xếp được mảng hình chính phụ trên hình trang trí 0.5đ | Sắp xếp mảng chính phụ cân đối, thuận mắt 0.5đ | Sắp xếp mảng chính phụ cân đối rõ ràng trọng tâm 1.0đ | 2.0đ=20% |
| Màu sắc, hoạ tiết | Tìm đ­ược nhóm hoạ tiết phù hợp với hình trang trí 0.5đ |  | - Phối hợp các màu với nhau có đậm, có nhạt, rõ trọng tâm,- Sắp xếp được hoạ tiết theo mảng hình 0.5đ | - Màu sắc đẹp, đậm nhạt phong phú, biết phối hợp các màu, tạo hoà sắc riêng.- Hoạ tiết đẹp hấp dẫn, mang tính trang trí cao 1.0đ | 2.0đ=20% |
| Tính sáng tạo |  |  | Tự trang trí được sản phẩm theo ý thích 1.0đ | Sản phẩm mang phong cách sáng tạo riêng, độc đáo, hấp dẫn 2.0đ | 3.0đ=30% |
| Tính ứng dụng |  | Trang trí được một số đồ vật đơn giản 0.5đ | Vận dụng hình trang trí vào một số đồ vật 1.0 đ | Vận dụng khéo léo những hình trang trí làm đẹp các sản phẩm trong cuộc sống 1.5đ | 3.0đ=30% |
| Tổng | 0.5đ | 1.0đ | 3.0đ | 5.5đ | 10đ=100% |
| 15% | 85% |

**3. Đề bài :**

 Em hãy trang trí hình chữ nhật.

 Khổ giấy : A4

 Màu sắc : 4 - 5 màu

**Yêu cầu :** - Bài vẽ có bố cục, mảng hình đẹp, phong phú

 - Màu sắc đẹp, đậm nhạt phong phú, hoạ tiết đẹp hấp dẫn

 - Bài vẽ có sự sáng tạo, độc đáo

**4. Thu bài và dặn dò : (2')**

- Thu bài chấm lấy điểm 45’

--------------------------------------------------------------

Đáp án :

 + Bố cục đẹp (2.0đ)

 + Mầu sắc hài hoà (1.0đ)

 + Hoạ tiết đẹp (1.0 đ)

 + Bài vẽ sáng tạo (3.0 đ)

 + Có ứng dụng trong thực tế (3.0 đ)

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I DÀNH CHO HS KHUYẾT TẬT**

**-** Vẽ được bài hoàn thiện 1 cách đơn giản

**4. HOẠT ĐỘNG 4 : VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS biết sử dụng một số kiến thức đã học để nhận biết một số tác phẩm, sản phẩm mĩ thuật trong cuộc sống.

**b. Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS tìm ý tưởng để ứng dụng vào bài học cuộc sống.

**c. Sản phẩm học tập**: ý tưởng vận dụng kiến thức bài học vào cuộc sống

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ :

+ Hoạt tiết em dùng để trang trí đồ vật giúp cuộc sống đẹp hơn

+ Em có thể sử dụng hoạt tiết để trang trí nhật kí, thời khóa biểu hay những đồ dùng khác.